

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025**
Số: *183*/QĐ-BCĐCTMTQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày *27* tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia
giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 Nguyễn Hoà Bình tại Công văn số 9234/VPCP-KGVX ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về việc lùi thời gian tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng quốc gia về giảm nghèo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

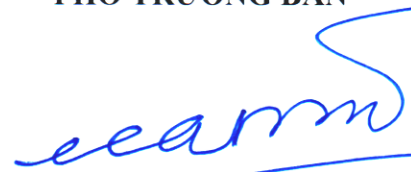
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các bộ, cơ quan là chủ chương trình, chủ dự án, chủ tiêu dự án thành phần và các bộ, cơ quan trung ương tham gia thực hiện các nội dung thuộc các dự án, tiêu dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng TT Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Phó Thủ tướng Lê Thành Long (để b/c);
- Các thành viên BCĐCCTMTQG;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở LDTBXH các tỉnh/thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, VPQGGN (3b).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
Đào Ngọc Dung**

KẾ HOẠCH

Tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 183 /QĐ-BCĐCTMTQG ngày 24 /01/2025 của Trưởng
Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá toàn diện, tổng thể kết quả và tác động của Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình), trong đó tập trung đánh giá kết quả đạt được so với tiên độ, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra, những mặt được, chưa được, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình.

b) Đề xuất các nguyên tắc, chủ trương, cơ chế, chính sách và giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện các chính sách, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 và định hướng đến 2035.

c) Tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chương trình góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững ở trung ương, địa phương và Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết được thực hiện trong phạm vi cả nước; được tổ chức thực hiện từ cơ sở đến cấp huyện, cấp tỉnh và trung ương, có sự tham gia của người dân.

b) Nội dung đánh giá, tổng kết thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 6631/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 26/12/2024 hướng dẫn tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, đề xuất giai đoạn 2026-2030.

c) Bảo đảm thực chất, hiệu quả, tiết kiệm.

II. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM TỔNG KẾT

1. Đối tượng

a) Địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Trung ương: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành có liên quan.

2. Hình thức tổng kết

a) Địa phương

Căn cứ tình hình của địa phương tổ chức tổng kết cấp tỉnh gắn với hoạt động khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chương trình gắn với Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025. Tùy thuộc vào điều kiện thực tế, các địa phương có thể lựa chọn tổ chức Hội nghị tổng kết điểm ở cấp huyện và cơ sở.

b) Trung ương

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan chủ Chương trình) chủ trì, phối hợp với một số bộ, ngành, địa phương tổ chức 02 Hội nghị vùng, hội nghị chuyên đề¹.

- Các bộ, ngành trung ương: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá chuyên đề kết quả thực hiện và đề xuất định hướng thực hiện chính sách, Chương trình trong giai đoạn sau năm 2025.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận: Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất định hướng thực hiện chính sách, Chương trình trong giai đoạn sau năm 2025.

- Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

III. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Đánh giá tổng kết thực hiện Chương trình *(Theo hướng dẫn của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 6631/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 26/12/2024 hướng dẫn tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, đề xuất giai đoạn 2026-2030)*.

2. Khen thưởng và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, các địa phương, các bộ, ngành trung ương có thành tích trong thực hiện Chương trình góp phần đạt được mục tiêu giảm nghèo bền vững và Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trong giai đoạn 2021-2025.

3. Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả thực hiện Chương trình.

¹ Các hội nghị, hội thảo chuyên đề về đánh giá công tác truyền thông, thông tin; nâng cao hiệu quả giảm nghèo bền vững trên địa bàn các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; hiệu quả triển khai hoạt động đa dạng hóa sinh kế và định hướng về giải pháp hỗ trợ giai đoạn 2026-2030; nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp gắn với tạo việc làm bền vững trong các chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động (nhất là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo); giải pháp đẩy mạnh công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trên địa bàn huyện nghèo và các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với chuỗi giá trị trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững;...

IV. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Thời gian tổ chức thực hiện việc tổng kết: Các bộ, cơ quan và địa phương hoàn thành việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 trước ngày 20/02/2025.

2. Tiến độ thực hiện

a) Các bộ, cơ quan và địa phương hoàn thành việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 theo hướng dẫn tại Công văn số 6631/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 26/12/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, đề xuất giai đoạn 2026-2030.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tổ chức một số Hội thảo chuyên đề và tổ chức 02 Hội nghị tổng kết vùng (trong tháng 5/2025).

c) Ban Chỉ đạo Trung ương tổ chức Hội nghị Tổng kết toàn quốc Chương trình vào cuối tháng 6/2025

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ được phân công các bộ, ngành và địa phương khẩn trương tổ chức thực hiện đảm bảo có hiệu quả, chất lượng, đúng thời gian quy định (*Phụ lục Phân công nhiệm vụ kèm theo*).

Ban chỉ đạo các cấp phân công cụ thể địa bàn kiểm tra và tiếp tục chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đến hết năm 2025; chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương tiến hành tổng kết, đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện tổng kết đảm bảo chất lượng, thời gian quy định.

3. Trong trường hợp các cơ quan là chủ chương trình, chủ quản chương trình, chủ dự án, chủ tiểu dự án thành phần, các cơ quan được giao thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 do sắp xếp lại cơ cấu tổ chức² thì bộ, ngành, đơn vị chủ quản tiếp nhận các cơ quan này sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tương ứng theo phân công.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí đánh giá tổng kết thực hiện Chương trình được bố trí tại Tiểu dự án 1 Dự án 7 của Chương trình và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định./.

² Theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".

Phụ lục
PHÂN CÔNG CHI TIẾT NHIỆM VỤ
Tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025
(Kèm theo Kế hoạch ban hành tại Quyết định số: 183 /QĐ- BCDCTMTQG ngày 24 /01/2025 của
Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỊU TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
1	Ban hành Kế hoạch tổng kết của BCD Trung ương các Chương trình MTQG và của các tỉnh	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 01/2025	
2	Hướng dẫn tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, đề xuất giai đoạn 2026-2030	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 12/2024	
3	Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021-2025	Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương	Tháng 02/2025	
4	Các bộ, ngành và địa phương tiến hành tổng kết, gửi báo cáo tổng kết về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành và địa phương	Theo hướng dẫn của Bộ LĐ-TB&XH tại Công văn số 6631/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 26/12/2024	

5	Các chủ dự án, tiểu dự án thành phần tham gia thực hiện Chương trình tổ chức tổng kết	Các chủ dự án, tiểu dự án thành phần	Theo hướng dẫn của Bộ LĐ-TB&XH tại Công văn số 6631/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 26/12/2024	
6	Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam báo cáo tổng kết “Quỹ Vì người nghèo”, thực hiện an sinh xã hội giai đoạn 2021-2025	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Hoàn thành trong tháng 02/2025	
7	Các hội nghị, hội thảo chuyên đề			
7.1	Hội nghị tổng kết đánh giá tình hình thực hiện các nội dung thông tin và truyền thông trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 4-5/2025	
7.2	Hội nghị nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp gắn với tạo việc làm bền vững trong các chương trình mục tiêu quốc gia	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 4-5/2025	
7.3	Hội nghị nâng cao hiệu quả giảm nghèo bền vững trên địa bàn các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; hiệu quả triển khai hoạt động đa dạng hóa sinh kế và định hướng về giải pháp hỗ trợ giai đoạn 2026-2030	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 4-5/2025	
7.4	Hội nghị nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động (nhất là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo)	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 4-5/2025	

7.5	Hội nghị giải pháp đẩy mạnh công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 4-5/2025	
7.6	Hội thảo hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với chuỗi giá trị trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 4-5/2025	
8	Lễ tôn vinh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”	- Ban Thi đua khen thưởng Trung ương ; - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Tháng 6/2025	
9	Hội nghị tổng kết hai vùng: Miền Bắc và Miền Nam	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 5/2025	
10	BCĐ Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia tổ chức Hội nghị tổng kết toàn quốc các chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2021-2025	- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Các bộ, ngành liên quan, địa phương.	Tháng 6/2025	
11	Triển lãm ảnh và sản phẩm, mô hình giảm nghèo bền vững gắn với sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng tại hội nghị	- Bộ Thông tin và Truyền thông; - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Tháng 6/2025	

DANH SÁCH ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG
1. Ban Tuyên giáo trung ương
2. Văn phòng Quốc hội
3. Bộ Quốc phòng
4. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5. Bộ Thông tin và Truyền thông
6. Bộ Y tế
7. Bộ Xây dựng
8. Bộ Tư pháp
9. Bộ Công Thương
10. Bộ Văn hóa, TT và DL
11. Bộ Giao thông vận tải
12. Bộ Giáo dục và Đào tạo
13. Bộ Kế hoạch và Đầu tư
14. Bộ Tài nguyên và Môi trường
15. Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ
16. Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
17. Hội Cựu chiến binh Việt Nam
18. Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam
19. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam
20. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
21. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam
22. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
23. Hội Bảo trợ người khuyết tật và Trẻ em mồ côi
24. Đài Truyền hình Việt Nam
25. Đài Tiếng nói Việt Nam
26. Thông tấn xã Việt Nam
27. Báo Nhân dân
28. Kiểm toán Nhà nước
29. Tòa án Nhân dân tối cao
30. Bộ Tài Chính
II. UBND 63 tỉnh, thành phố
III. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 63 tỉnh, thành phố
IV. CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ
1. Vụ Kế hoạch - Tài chính
2. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
3. Cục Quản lý lao động ngoài nước
4. Cục Việc làm
5. Văn phòng Bộ

6. Cục Trẻ em
7. Cục phòng, chống tệ nạn xã hội
8. Cục Bảo trợ xã hội
9. Đại học Lao động xã hội
10. Vụ Bình đẳng giới
11. Trường Cao đẳng kỹ nghệ Dung Quất
12. Báo Dân Trí
13. Tạp chí Lao động - Xã hội